



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM  
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

IV#: \_\_\_\_\_

VEWL.#: \_\_\_\_\_

I-171#: \_\_\_\_\_ Y \_\_\_\_\_ NO \_\_\_\_\_

EXIT VISA#: \_\_\_\_\_

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM  
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM QUACH HONG HIEP  
Last Middle First

Current Address: 66, kè Lợi (Phường 6) Thị xã Sóc Trăng (Hải Phòng)

Date of Birth: 8/13/1947 Place of Birth: Sóc Trăng (Viet Nam)

Previous Occupation (before 1975) Lieutenant & Chief of Shop Office A/340  
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From May/6/1975 To Feb/16/1978  
Years: 02 Months: 09 Days: 10

3. SPONSOR'S NAME: QUACH HONG SON  
Name  
Binghamton NY 13905  
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number

Relationship

QUACH HONG SON : Binghamton NY 13905 Young Brother

QUACH HONG CHUNG : Bronx NY 10458 Nephew

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: 10/15/1989



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM  
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

IV#: \_\_\_\_\_

VEWL.#: \_\_\_\_\_

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: \_\_\_\_\_

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM  
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM QUACH HONG HIỆP  
Last Middle First

Current Address: 66, Le Loi (Phuong 6) Thi xa SOC TRANG - HAU GIANG

Date of Birth: 8/13/47 Place of Birth: Soc Trang (Viet Nam)

Previous Occupation (before 1975) Lieutenant & Chief of Shop Office A/340  
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From May/6/1975 To Feb/16/1978  
Years: 02 Months: 09 Days: 10

3. SPONSOR'S NAME: QUACH HONG SON  
Name  
Binghamton NY 13905  
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

| Name, Address & Telephone Number           | Relationship         |
|--------------------------------------------|----------------------|
| <u>QUACH HONG SON: Binghamton NY 13905</u> | <u>Young Brother</u> |
| <u>QUACH HONG CHUONG: Bronx NY 10458</u>   | <u>Nephew</u>        |
| _____                                      | _____                |
| _____                                      | _____                |

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED:

10/15/1989

INTAKE FORM (Two Copies)  
MAU DON VE LY-LICH  
\*\*\*\*\*

HỒ SƠ BỒ LÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : QUACH HONG HIEN  
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)  
DATE, PLACE OF BIRTH : 08 13 1947  
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): ☒ Female (Nu): ☐

MARITAL STATUS Single (Doc than): ☐ Married (Co lap gia dinh): ☒  
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 66, Le Loi (tham 4) Phuong 6  
(Dia chi tai Viet-Nam) Thi xa SOC-TRANG (HAU-GIANG)

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ☒ No (Khong) ☐

If Yes (Neu co): From (Tu): May 6, 75 To (Den): 2/16/1978

PLACE OF RE-EDUCATION: Trại Quân Huân TĐR Hải Phòng, (Quận Hải Phòng)  
CAMP (Trai tu) Quận Nhân

PROFESSION (Nghe nghiep): Chief of Shop Office (Đoàn Bảo Toàn A/340 Liên Đoàn 340)  
Yểm Trợ Trực Tiếp

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): Tam Kỳ  
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Tam Kỳ  
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Chief of Shop Office (Đoàn Bảo Toàn A/340 Liên Đoàn 340)  
Date (nam): 1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): ☒  
IV Number (So ho so): 1  
No (Khong): ☒

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 02  
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti:

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 66, Le Loi (Phuong 6)  
Thi xa SOC TRANG (HAU-GIANG)

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Ngươi Bao tro):  
QUACH HONG SON

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): ☒ No (Khong): ☐  
Binghamton NY 13905

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Young brother

NAME & SIGNATURE: QUACH HONG SON  
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT  
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) Trần Văn

DATE: 8 30 1989  
Month (Thang) Day (Ngày) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) QUACH HONG HIEP

| NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES    | DATE OF BIRTH      | RELATIONSHIP |
|---------------------------------------------|--------------------|--------------|
| 1 - TÔ MỸ NGỌC<br>2 - QUACH HÔNG HANH THONG | 1954<br>Jan/8/1989 | Wife<br>Son  |

INTAKE FORM (Two Copies)  
 MAU DON VE LY-LICH  
 \*\*\*\*\*

HỒ SƠ BỒ TÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : QUACH HONG HIEN  
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)  
 DATE, PLACE OF BIRTH : 08 13 1947  
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): ☒ Female (Nu): ☐

MARITAL STATUS Single (Doc than): ☐ Married (Co lap gia dinh): ☒  
 (Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 66, Le Loi (Khv 4) Phuong 6  
 (Dia chi tai Viet-Nam) Tai xa SOC TRANG (HAU GIANG)

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ☒ No (Khong) ☐

If Yes (Neu co): From (Tu): 5/6/1975 To (Den): 2/16/1978

PLACE OF RE-EDUCATION: Trai Quan Huan Tinh Ham Giang (Quan Khu 9)  
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): Quan Nhan

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): ☒

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Tung Uy

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Chief of Shop Office (Pam Bao)  
Toan A/340 Lien Toan 340 Yen Tro Date (nam): 1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): ☒  
 IV Number (So ho so): ☐  
 No (Khong): ☒

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 02  
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiep

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 66, Le Loi (Phuong 6)  
Tai xa SOC TRANG (HAU GIANG)

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):  
QUACH HONG SON

Binghamton NY 13905  
 U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): ☒ No (Khong): ☐

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Em ruột (Young Brother)

NAME & SIGNATURE: QUACH HONG SON

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT

(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) Quach Hong

Binghamton NY 13905

DATE: 08 30 1989  
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : QUACH HONG HIEP  
(Listed on page 1)

| NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES | DATE OF BIRTH | RELATIONSHIP TO PA. |
|------------------------------------------|---------------|---------------------|
| 1- TÔ MỸ NGOC <del>WIFE</del>            | 1951          | Wife                |
| 2- QUACH HONG HANH THONG                 | Jan/08/89     | Son                 |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Ban chỉ-huy

Trại 20

Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam  
Độc Lập Dân Chủ Hòa Bình Trung Lập

Số 12 CN

## GIẤY CHỨNG NHẬN

Họ và tên: Đặng Hồng Hải tuổi: 31  
Sanh-quan: Tại xã An Mỹ  
Nơi về ngụ: Đoàn 101 là đơn vị đang đi ra ST 3  
Nguyên là: Tổng vụ trong  
quân đội nguy quyền Sài-gon.  
Hũ thêu học lớp quân-huấn tháng lễ tuần-giây: 5/17/78  
đến ngày 23/2/78 Nay anh hoặc chị được về kết hợp  
với gia-đình, tiếp tục học tập, lao động để trở thành người  
làm ăn lương thiện.

Yêu-cầu các cơ-quan, đơn-đơn Cách-Mạng địa-phương  
hết sức giúp đỡ anh hoặc chị: Hải  
phần đầu tốt.

Nhận-dạng:

Cao: 1m, 73

Dấu vết đặc-biệt:

Ngày 13 tháng 2 Năm 1978

Ban chỉ-huy.

Đoàn 101

Đoàn 101  
Đoàn 101

## BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 9

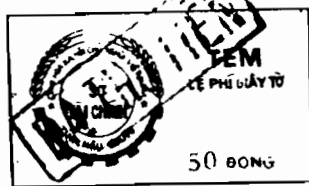
- Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam đối với những sỹ quan, hạ sỹ quan, binh lính ngụy
- Xét tình thân học tập cải tạo của Quách Hồng Hiệp nguyên là Trung úy sỹ ngụy quân, trong thời gian qua tỏ ra biết ăn năn hối cải và cố gắng phấn đấu để trở thành người có ích cho đất nước.
- Xét đơn xin bảo lãnh của Uc Quách Văn Chon 66 đường Lê Lợi Khóm 4 Phường 6 Trại 3 Lê Trung Tấn Hậu Giang :

### QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1** — Cho Quách Hồng Hiệp nguyên là Trung úy sỹ ngụy quân được tạm ngưng quân huấn tập trung và cho phép được trở về nhà làm ăn.

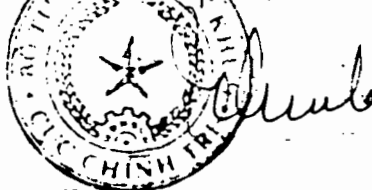
**Điều 2** — Khi trở về địa phương hoặc tiếp tục làm việc ở các ngành chuyên môn thì đương sự phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm việc. Thời gian quản chế là một năm. Sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị làm việc xác nhận là tiến bộ và được chính quyền sở tại đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

**Điều 3** — Phòng quân huấn Quân khu, Trại quân huấn Tỉnh Hậu Giang và đương sự chiếu quyết định thi hành.

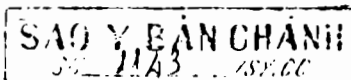


Ngày 25 tháng mười năm 1977  
TU LỆNH BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 9

Phó Chủ nhiệm Cục Chính Trị



Thượng tá: ĐOÀN CẦN THỈNH



CÁN THƯ, NGÀY 31 THÁNG 1, NĂM 1977  
CÔNG CHỨNG VIỆN



### GHI CHÚ

- Không được vẽ ở thành phố, thị xã vùng biên giới và vùng xung yếu. Trong thời gian quản chế. Ở đâu do chính quyền địa phương quyết định.
- Giấy này không có giá trị đi đường
- Trong thời gian quản chế, việc quy định bao nhiêu ngày trình diện 1 lần là do chính quyền địa phương xã, phường quy định.

QUYẾT ĐỊNH NÀY, LÀM THÀNH 4 BẢN

- 1 — Phòng quân huấn Quân khu 9.
- 1 — Trại quân huấn.
- 1 — Ủy ban nhân dân xã, Phường cơ quan
- 1 — Đương sự.

*Đoàn Cẩn Thỉnh*

New York, N.Y. 10001

The People's Army of Vietnam

No. : 261/QP

Socialist Republic of Vietnam  
Independence-Freedom-Happiness  
\*\*\*\*\*

THE HEADQUARTERS OF THE 9th MILITARY ZONE

- Materializing the tolerance police of the Provisional revolutionary Government of Republic of South Vietnam to officers, non-commissioned officers, and soldiers of Republic of Vietnam.

- Considering that the reeducation of QUACH HONG HIEP who was a second lieutenant in Republic of Vietnam. During the past time he tried to be a good man.

- Considering that the Guarantor's application whose name is Quach Van Cho, residing at 66 Le Loi street, 4th hamlet, 6th ward, Soc Trang Town, Hau Giang Province.

DECISION :

- 1st article :

Permitting to Quach Hong Hiep who was a second lieutenant in Republic of Vietnam to stop be in concentration camp and permit to come back at home.

- 2nd article :

After coming back at home he must complete all rules of the local government. The time for probation system is one year. After that if person concerned will be recognized as a good man by local government, he will be reconquered all rights of citizen.

- 3rd article :

The concentrative office of Military zone, The Concentration camp of Hau Giang province and person concerned base on decision to enforce.

Date : October 25, 1977

In lieu of The Headquarters of the 9th  
Military zone.

Deputy polictical department.  
Lieutenant colonel Doan Can Thinh  
( Signed and sealed )

CERTIFIED :

No. : 141/CA/P6

On February 16, 1978 at 4:05, Mr. QUACH HONG HIEP who was born 1947. Old funtion : Chief office of workshop in Soc Trang. He was reformed from 5/6/1975 to 9/13/1978. According to the decision of the headquarters of the 9th Military zone of Hau Giang province on October 25, 1977 about probation for Quach Hong Hiep in one year. The person concerned resides at 66 Le Loi street and presents himself at Security Public office of 6th ward.

So he must accept all rules of local authorities.

Security public office of 6th ward.

Date : 2/16/1978

In lieu of security public office  
of 6th ward.

Chief Security.

GIANG TUAN KIET

( Signed and sealed )

Certify true translation.

Date : January 05, 1989

Name : Hung Buu Le

Signature :

Subscribed and sworn to before me.

This 5th day of January 1988

*Phan Thanh Hien*

PHAN THANH HIEN  
NOTARY PUBLIC, State of New York  
No. 31-4704382  
Certificate filed in New York County  
Commission Expires March 30, 1989